TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST.
Ngày: 31 - 8 - 2023.

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nH dân:

Ông Tạ Dương Thắng.

Ông Lê Văn Danh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Tú Lệ –Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nH dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Luận – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25, 31 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Dương Kim P; sinh năm 1994; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp Trà Q, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Kim L, sinh năm 1969 và bà Thạch Thị C, sinh năm 1969; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/3/2018 bị cáo bị Công an thị trấn C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 27/QĐ – XPVPHC với số tiền 750.000 đồng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã nộp phạt vào năm 2018 (đã được xóa) và ngày 05/7/2019 bị cáo bị Công an thị trấn C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42/QĐ – XPVPHC với số tiền 750.000 đồng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã nộp phạt vào ngày 23/9/2019 (đã được xóa); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành từ ngày 18/10/2022, sau đó bị khởi tố và chuyển sang tạm giam cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Dương Kim P: Bà Lương Thị Ngọc H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ: đường H, phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Họ và tên: Trần Quốc K; sinh ngày 19/6/2002; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp P, xã P1, huyện C1, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1962 và Đỗ Thị Bạch H, sinh năm 1963; tiền án: có 01 tiền án, vào ngày 17/6/2021 bị Toà án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/9/2021 (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành từ ngày 18/10/2022, sau đó bị khởi tố và chuyển sang tạm giam cho đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp P, xã P2, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng trong một vụ án khác) (có mặt).

Ông Trần Văn T, sinh ngày 01/01/1987; nơi cư trú: Ấp T, thị trấn C, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Ông Nguyễn C, sinh ngày 29/12/1993; nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ1, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Ông Trần L, sinh ngày 09/4/1997; nơi cư trú: Ấp Đ. xã Đ1, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng trong một vụ án khác) (có mặt).

Ông Dương Văn Ssinh ngày 10/10/2001; nơi cư trú: Ấp T, thị trấn C, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng trong một vụ án khác) (có mặt).

Ông Thạch Minh Bsinh ngày 29/3/1999; nơi cư trú: Ấp Xây Đá, thị trấn C, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Ông Dương Kim L, sinh ngày 01/01/1969; nơi cư trú: Ấp Trà Q, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Bà Thạch Thị C, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp Trà Q, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Ông Nguyễn Thanh T, sinh ngày 31/12/1999; nơi cư trú: Ấp Sóc T, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng trong một vụ án khác) (có mặt).

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

Ông Phạm Q, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện C1, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Bà Dư Thị K, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện C1, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Ông Lý P– Phó trưởng Công an xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (nguyên là Điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng) (có mặt).

Ông Lê H- Điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Dương Kim P và Trần Quốc K là những đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền tiêu xài cá nH và có ma túy sử dụng, bị cáo Dương Kim P trực tiếp một mình điều khiển xe mô tô đi ra đường Vành Đai, thuộc Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng mua ma túy về sử dụng và bán lại cho người nghiện sử dụng để kiếm lời. Thông qua bạn bè giới thiệu thì giữa Trần Quốc K và Dương Kim P quen biết nhau. Sau đó, biết P là người có sử dụng ma túy nên K đến nhà P chơi và ăn ngủ tại đây để được sử dụng ma túy không tốn tiền, ngược lại K đi giao ma túy hộ cho P khi có người điện thoại hỏi mua ma túy để sử dụng. Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 18 tháng 10 năm 2022, Trần Văn T, gọi qua mạng xã hội Zalo đến số của P nói "Lấy cho anh một cái 3" (nghĩa là mua ma túy từ P với số tiền 300.000 đồng), thì P đồng ý. Sau đó, P lấy ma túy loại Methamphetamine (còn gọi ma túy đá) để sẵn trong 01 gói nylon không màu được hàn kín hai đầu và một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83S6-3489 đi đến nhà nghỉ Bảo Quyên, thuộc ấp C, xã H, huyện C1, tỉnh Sóc Trăng bán cho Tý, sau đó P điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, P lấy ma túy ra để sử dụng cùng với Trần Quốc K.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Tý tiếp tục điện thoại cho P nói "Lấy thêm cho anh một cái 3" (nghĩa là mua ma túy từ P với số tiền 300.000 đồng), thì P đồng ý nhưng P không đi giao ma túy mà nhờ K đi giao ma túy hộ thì K đồng ý. Sau đó P đưa một gói ma túy cho K và nhờ K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83S6-3489 đi đến nhà nghỉ Bảo Quyên bán cho Tý. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, K một mình điều khiển xe trên tuyến Quốc lộ 1A, theo hướng từ thị trấn C đi thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, khi đến khu vực ấp C, xã H, huyện C1, tỉnh Sóc Trăng thì K bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra, thì K dừng xe bỏ chạy và ném bỏ một gói ma túy đang cầm trên tay xuống đường (gói số 2 tại vị trí số 02) thì bị lực lượng Công an huyện Châu Thành bắt quả tang.

Qua kiểm tra tại hiện trường Công an huyện Châu Thành phát hiện và thu giữ tại hiện trường có 02 (hai) gói nylon không màu được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy, sau đó Công an huyện Châu Thành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong 02 gói ma túy (gói 1 và gói 2) theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Qua khai thác nhanh, K khai nhận đi bán hộ ma túy cho P, nhà ở ấp Trà Q, thị trấn C, huyện C, nên sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của P, qua khám xét đã phát hiện tại phòng ngủ của P có 03 (ba) gói

nylon không màu được hàn kín hai đầu được đánh số thứ tự gói 3, gói 4 và gói 5, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (theo lời khai của P đây là ma túy), nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã tiến hành lập biên bản, tạm giữ và niêm phong để xử lý theo quy định của pháp luật, sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Dương Kim P để tiến hành kiểm tra, xác minh làm rõ.

Tại bản kết luận giám định số: 95/KLGĐMT-KTHS, ngày 23 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận:

Gói 1: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1424 gam, loại Methamphetamine; Gói 2: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1193 gam, loại Methamphetamine; Gói 3: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1195 gam, loại Methamphetamine; Gói 4: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1003 gam, loại Methamphetamine và Gói 5: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1019 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng mẫu tinh thể rắn màu trắng trong 05 (năm) gói nylon đã được niêm phong gửi đi giám định có khối lượng là 0,5834 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định có khối lượng 0,4973 gam, loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Dương Kim P khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 8/2022 đến ngày 18/10/2022, bị cáo đã trực tiếp đi ra đường Vành Đai, thành phố Sóc Trăng mua ma túy khoảng 10 lần, mỗi lần mua số tiền 600.000 đồng của người thanh niên tên Phương Em (không xác định được họ tên và địa chỉ), sau đó mang về sử dụng và pH ra thành tép nhỏ bỏ vào bịch nylon không màu, sau đó bán lại cho nhiều người để thu lợi bất chính số tiền 5.400.000 đồng, trong các lần bán ma túy thì bị cáo có nhờ bị cáo Trần Quốc K bán hộ cho bị cáo 02 lần. Tổng số tiền thu lợi bất chính từ các lần bán ma túy của bị cáo P là 5.400.000 đồng, cụ thể như sau:

- Bán ma túy cho Trần Văn T 01 lần với số tiền là 300.000 đồng.

- Bán ma túy cho Trần L 02 lần với số tiền 500.000 đồng.

- Bán ma túy cho Dương Văn Sang 02 lần với số tiền 400.000 đồng.

- Bán ma túy cho Thạch Minh Bảo 02 lần với số tiền 350.000 đồng.

- Bán ma túy cho Đào Hưởng 02 lần với số tiền 350.000 đồng.

- Bán ma túy cho người thanh niên tên Tú (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) 01 lần với số tiền 200.000 đồng.

- Bán ma túy cho người thanh niên tên Phèn (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) 01 lần với số tiền 200.000 đồng.

- Bán ma túy cho người thanh niên tên Phú Nhỏ (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) 02 lần với số tiền 400.000 đồng.

- Bán ma túy cho người thanh niên tên Thống (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) 01 lần với số tiền 200.000 đồng.

- Bán ma túy cho người thanh niên tên Chuột (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) 02 lần với số tiền 500.000 đồng.

- Bán ma túy cho người thanh niên tên Nhật (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) 01 lần với số tiền 300.000 đồng.

- Bán ma túy cho người thanh niên tên Đạo (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) 01 lần với số tiền 300.000 đồng.

- Bán ma túy cho người thanh niên tên Tuấn Ba (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) 02 lần với số tiền 500.000 đồng.

- Bán ma túy cho người thanh niên tên Luận (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) 01 lần với số tiền 100.000 đồng.

- Bán ma túy cho người thanh niên tên Siêng (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) 01 lần với số tiền 200.000 đồng.

- Bán ma túy cho người thanh niên tên Nam (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) 01 lần với số tiền 300.000 đồng.

Ngoài các lần trực tiếp bán ma túy nêu trên, thì bị cáo Dương Kim P còn nhờ bị cáo Trần Quốc K bán hộ ma túy 02 lần cho Trần Văn T, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: vào khoảng 11 giờ ngày 16/10/2022, Dương Kim P nhờ Trần Quốc K đi bán hộ ma túy cho Trần Văn T tại nhà nghỉ Bảo Quyên với số tiền là 300.000 đồng.

- Lần thứ hai: vào khoảng 12 giờ ngày 18/10/2022, Dương Kim P nhờ Trần Quốc K đi bán hộ ma túy cho Trần Văn T tại nhà nghỉ Bảo Quyên với số tiền là 300.000 đồng. Tuy nhiên khi K chưa bán được ma túy cho Tý thì bị bắt quả tang.

Như vậy, trong khoảng thời gian từ tháng 8/2022 đến ngày bị bắt, bị cáo Dương Kim P đã 25 lần trực tiếp bán trái phép chất ma túy và nhờ bị cáo Trần Quốc K bán hộ ma túy cho mình, thu lợi bất chính số tiền là 5.400.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra cũng chứng minh được, ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy ra, thì bị cáo Dương Kim P còn có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho người khác sử dụng ngay tại phòng ngủ của bị cáo, cụ thể bị cáo P khai nhận đã 05 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong đó bị cáo K 04 lần và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn H 01 lần

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-CT ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nH dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Dương Kim P, về Tội mua bán trái phép chất ma túy và Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Trần Quốc K, về Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Dương Kim P về Tội mua bán trái phép chất ma túy và Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; truy tố bị cáo Trần Quốc K về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo điều luật như trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Kim P phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy và Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Trần Quốc K phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 50; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với Tội mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Dương Kim P từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 38; Điều 50; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Dương Kim P từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tổng hợp hình phạt chung mà bị cáo Dương Kim P phải chấp hành từ 16 (mười sáu) năm đến 18 (mười tám) năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 50; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Trần Quốc K từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: Tinh thể (chất ma túy, loại Methamphetamine) hoàn lại sau giám định gồm gói 2: 0,1056 gam; gói 3: 0,1080 gam; gói 4: 0,0891 gam; gói 5: 0,0821 gam và 01 cái loa dùng để nghe nhạc màu đen, bên trong rỗng (đã bị hỏng), có kích thước 28 x 20 x 13,5cm; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng có chiều dài 14cm; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng có chiều dài 15cm; 03 cái bật lửa trong đó 01 cái màu xanh lá cây, 01 cái màu đen và 01 cái màu trắng đỏ; 08 gói nylon không màu, có chiều dài 23cm, chiều ngang 04cm; 10 gói nylon không màu, được hàn kín 01 đầu, mỗi gói có chiều dài 3,5cm; 01 đoạn ống hút bằng nhựa, không màu, có chiều dài 6,5cm; 01 bộ dung cụ (nỏ) dùng để sử dụng chất ma túy; sim thuê bao 0926728085.

Tịch thu, nộp ngân sách: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Nouvo, màu sơn xanh nâu, biển kiểm soát 83S6-3489; số máy: 5P11199808; số khung: P110AY199807; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu trắng, số IMEI 355688071430352.

Buộc bị cáo Dương Kim P phải có trách nhiệm nộp số tiền 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành quản lý một gói nylon không màu đánh số tại vị trí số 01 (gói 1) qua giám định là chất ma túy có khối lượng 0,1424 gam (Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1125 gam), loại Methamphetamine để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, thống nhất với kết luận giám định. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Trần Quốc K khai nhận gói nylon không màu đánh số tại vị trí số 01 qua giám định là chất ma túy có khối lượng 0,1424 gam, loại Methamphetamine không phải của bị cáo Dương Kim P đưa cho bị cáo mang đi bán, mà K chỉ thừa nhận gói ma túy đánh số tại vị trí số 02 tại hiện trường là của bị cáo, đồng thời bị cáo Dương Kim P cũng khai nhận chỉ đưa cho K một gói ma túy để đi bán thì bị bắt quả tang. Tại lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Dương Kim P thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo Dương Kim P. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì trong vụ án.

Tại phiên tòa đối với người chứng kiến Phạm Q trình bày: Vào ngày 18/10/2022 ông có chứng kiến việc lực lượng công an bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Trần Quốc K, khi xe bị cáo K ngã xuống, ông thấy bị cáo ném nhưng không biết ném vật gì vào lề lộ, khi làm bản ảnh hiện trường thì bị cáo K là người chỉ vị trí hai gói ma túy mà lực lượng chức năng phát hiện tại hiện trường để cho lực lượng Công an chụp hình ảnh lại. Tại lời khai sau khi bị bắt phạm tội quả tang bị cáo K khai chỉ ném 01 gói ma túy tại vị trí số 02 (gói số 2), không thừa nhận gói ma túy tại vị trí số 01 (gói số 1) là do bị cáo K ném. Tại khu vực ông đang sinh sống cũng thường xuyên có người sử dụng ma túy.

Tại tờ tường trình đối với người chứng kiến Dư Thị K trình bày: Vào ngày 18/10/2022 sau khi từ trong nhà đi ra, bà thấy lực lượng công an làm việc trước khu vực nhà bà, bà không có chứng kiến sự việc như thế nào nhưng do lực lượng công an kêu bà ký tên nên bà ký, bà không biết và chứng kiến sự việc gì trong vụ án này.

Tại phiên tòa, ông Lý Plà người lập biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/10/2022 trình bày: Ông thừa nhận có sai sót trong quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Trần Quốc K. Tại lời khai sau khi bị bắt phạm tội quả tang bị cáo K khai chỉ ném 01 gói ma túy tại vị trí số 02 (gói 2), không thừa nhận gói ma túy tại vị trí số 01 (gói 1) là do bị cáo K ném. Cụ thể: Quá trình ghi biên bản phạm tội quả tang do trước đó Trần Quốc K không thừa nhận có mua bán ma túy, đến khi lực lượng Công an tìm được 01 gói nylon trong suốt, được hàn

kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy sát mé lộ (gói vị trí số 02 theo sơ đồ hiện trường) thì K mới khai nhận K đang trên đường đi giao ma túy nên khi thấy lực lượng Công an đối tượng đã ném ma túy xuống lề đường chỗ đám cỏ sát với mé lộ để phi tang. Mặc dù đối tượng K chỉ thừa nhận có ném 01 gói ma túy và xác định gói ma túy đó là gói sát mé lộ (tại vị trí số 02), không thừa nhận đối với gói nylon không màu, được hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy tại vị trí số 01 theo sơ đồ hiện trường, nhưng thời điểm đó tại hiện trường xung quanh khu vực đối tượng bỏ chạy và bị khống chế tìm thấy hai gói nylon không màu, hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, đặc điểm hai gói cũng tương tự nhau, đồng thời tại hiện trường chỉ có một mình K, thời điểm này cũng chưa có đủ căn cứ để xác định K đã ném mấy gói ma túy xuống đường nên khi lập biên bản mới ghi nội dung "đối tượng tăng ga bỏ chạy đồng thời vứt bỏ hai gói nylon không màu, được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy" là phù hợp với hiện trường phát hiện sự việc, quá trình điều tra sẽ tiếp tục chứng minh lời khai của đối tượng có căn cứ hay không từ đó mới xác định đối tượng đã ném mấy gói ma túy xuống đường. Mặt khác, đối với lời khai của người chứng kiến: Khi Cơ quan Công an bắt được đối tượng K, việc ném ma túy đã diễn ra trước đó, khi phát hiện gói ma túy số 02 theo sơ đồ hi`ện trường, K khai nhận nội dung như trên thì Cơ quan Công an mời người chứng kiến đến, đồng thời yêu cầu K trình bày lại nội dung cho người chứng kiến nghe và chỉ vào gói ma túy để ghi nhận hình ảnh ban đầu phục vụ cho công tác nghiệp vụ trước khi làm hiện trường, từ đó người chứng kiến đã trình bày là "có nghe K khai nhận đang trên đường đi giao ma túy nhưng chưa giao được thì bị lực lượng Công an bắt, nên ném ma túy xuống bên đường và đối tượng chỉ vị trí gói ma túy do mình ném bỏ (gói ma túy số 02 theo sơ đồ hiện trường)".

Tại phiên tòa, điều tra viên Lê Htrình bày: Ông thừa nhận có sai sót trong quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Trần Quốc K. Tại lời khai sau khi bị bắt phạm tội quả tang bị cáo K khai chỉ ném 01 gói ma túy tại vị trí số 02, không thừa nhận gói ma túy tại vị trí số 01 (gói 1) là do bị cáo K ném. Cụ thể: Tại thời điểm đó chưa có căn cứ xác định có phải gói ma túy nêu trên là của K hay không nên trong quá trình khám nghiệm hiện trường và chụp ảnh hiện trường Điều tra viên đã cho K chỉ vào cả 02 gói ma túy tại hiện trường với mục đích xác định đúng vị trí của từng gói chứ không phải mục đích xác định các gói ma túy đó là của K; Trong bản đề nghị phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can và đề nghị phê chuẩn Lệnh tạm giam đều ghi: "Khi thấy lực lượng Công an thì K dừng xe bỏ chạy và ném bỏ 02 (hai) gói nylon không màu được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy", việc thể hiện như vậy là do đã phát hiện tại hiện trường 02 gói ma túy nên không thể khẳng định K chỉ quăng bỏ 01 gói ma túy được; Còn đối với những người chứng kiến thì họ chỉ được Cơ quan điều tra mời chứng kiến trong quá trình khám nghiệm hiện trường và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang sau khi lực lượng Công an đã khống chế được K chứ những người này không phải chứng kiến việc thấy K quăng bỏ chất ma tuý. Sau khi bắt phạm tội quả tang thì đồng chí Lý Plàm việc với K thì K trình bày: "Tôi được anh P đưa có 01 gói ma túy đá để đi bán số tiền 300.000 đồng, tôi đã vứt xuống lề đường, tôi cũng nhớ chỗ tôi vứt và tôi đã dùng tay chỉ vào gói ma

túy lúc làm hiện trường đây là gói ma tuý của tôi mang đi bán, còn gói ma túy gần đó phía trong lề đường của ai thì tôi không biết, không phải của tôi". Đến lúc hỏi cung bị cáo thì ông có hỏi: "Bị cáo giải thích vì sao tại hiện trường phát hiện 02 gói nylon đựng chất ma túy? Gói ma túy mà bị cáo quăng bỏ khi bị phát hiện nằm ở vị trí nào tại hiện trường?" thì K trình bày: "Bị cáo cũng không biết gói ma túy còn lại là của ai vì anh P chỉ đưa cho bị cáo có 01 gói ma túy mà thôi, khi thấy lực lượng Công an thì bị cáo đã quăng gói ma tuý lúc làm hiện trường là gói ma tuý ở vị trí số 2 sát mé lộ".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Châu Thành, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nH dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền. Tuy nhiên, về trình tự thủ tục khi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố chưa đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự cụ thể như sau: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/10/2022 (Bút lục 01 – 02) ghi:

"Nhận được tin báo của quần chúng nH dân về việc đối tượng nghi vấn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 83 S6 – 3489 có dấu hiệu vi phạm pháp luật theo hướng Sóc Trăng đi Hậu Giang. Lực lượng Công an huyện Châu Thành bố trí lực lượng chốt chặn kiểm tra. Đến đoạn thuộc ấp Cống Đôi, Hồ Đắc Kiện, Châu Thành, Sóc Trăng thì bất ngờ đối tượng tăng ga bỏ chạy, đồng thời vứt bỏ hai gói nylon không màu, được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn, màu trắng nghi là chất ma túy nên lực lượng làm nhiệm vụ khống chế đối tượng.

Lời khai của người phạm tội: Đối tượng khai nhận họ tên Trần Quốc K đang trên đường đi giao ma túy đá, do thấy lực lượng Công an nên đã ném ma túy xuống đường. Số lượng ma túy nêu trên là do Dương Kim P nơi cư trú ấp Trà Q, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng đưa cho tôi để tôi mang lên khu vực ấp Cống Đôi, xã Hồ Đắc Kiện bán cho người khác nhưng chưa kịp giao ma túy thì lực lượng công an bắt giữ nên tôi có ném ma túy xuống đường nhằm phi tang vật chứng"

Tuy nhiên, tại phiên toà người chứng kiến Phạm Q cho rằng: Vào ngày 18/10/2022 ông có chứng kiến việc lực lượng công an bắt phạm tội quả tang đối với bị cáo Trần Quốc K, khi xe bị cáo K ngã xuống, ông thấy bị cáo ném nhưng không biết ném vật gì vào lề lộ, khi làm bản ảnh hiện trường thì bị cáo K là người chỉ vị trí hai gói ma túy mà lực lượng chức năng phát hiện tại hiện trường để cho lực lượng Công an chụp hình ảnh lại. Tại lời khai sau khi bị bắt phạm tội quả tang bị cáo K khai chỉ ném 01 gói ma túy tại vị trí số 02, không thừa nhận gói ma túy tại vị trí số 01 là do bị cáo K ném. Tại khu vực ông đang sinh sống cũng thường xuyên có người sử dụng ma túy và tại tờ tường trình đối với người chứng kiến bà Dư Thị K trình bày: Vào ngày 18/10/2022 sau khi từ trong nhà đi ra, bà thấy lực lượng công an làm việc trước khu vực nhà bà, bà không có chứng kiến sự việc như thế nào nhưng do lực lượng kêu bà ký tên nên bà ký, bà không biết và chứng kiến sự việc gì trong vụ án này.

Mặt khác, tại phiên toà ông Lý Pvà ông Lê Hlà Điều tra viên trong vụ án thừa nhận có sai sót trong quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Quốc K vào ngày 18/10/2022 và khẳng định sau khi bị bắt phạm tội quả tang bị cáo K khai chỉ ném 01 gói ma túy tại vị trí số 02, không thừa nhận gói ma túy tại vị trí số 01 (gói 1) là do bị cáo K ném nên ghi "đối tượng tăng ga bỏ chạy, đồng thời vứt bỏ hai gói nylon không màu, được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn, màu trắng nghi là chất ma túy nên lực lượng làm nhiệm vụ khống chế đối tượng" và "Số lượng ma túy nêu trên là do Dương Kim P nơi cư trú ấp T A, thị trấn C, Châu Thành, Sóc Trăng đưa cho tôi để tôi mang lên khu vực ấp Cống Đôi, xã Hồ Đắc Kiện bán cho người khác nhưng chưa kịp giao ma túy thì lực lượng công an bắt giữ nên tôi có ném ma túy xuống đường nhằm phi tang vật chứng" là có sai sót.

Bên cạnh đó, ông Lê Hlà Điều tra viên trong vụ án cũng thừa nhận trong bản đề nghị phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can và đề nghị phê chuẩn Lệnh tạm giam đều ghi: "Khi thấy lực lượng Công an thì K dừng xe bỏ chạy và ném bỏ 02 (hai) gói nylon không màu được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy", việc thể hiện như vậy là do đã phát hiện tại hiện trường 02 gói ma túy nên không thể khẳng định K chỉ quăng bỏ 01 gói ma túy được; Còn đối với những người chứng kiến thì họ chỉ được Cơ quan điều tra mời chứng kiến trong quá trình khám nghiệm hiện trường và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang sau khi lực lượng Công an đã khống chế được K chứ những người này không phải chứng kiến việc thấy K quăng bỏ chất ma tuý.

Mặc dù, quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Nhưng theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa về trình tự thủ tục khi tiến hành tố tụng của Điều tra viên trong quá trình điều tra còn thiếu sót và Kiểm sát viên trong quá trình kiểm sát điều tra, truy tố đã không phát hiện, chỉ ra những thiếu sót, vi phạm của Điều tra viên dẫn đến thiếu sót nêu trên nên Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra , truy tố là có vi phạm nên cần rút kinh nghiệm trong quá trình tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T, ông Nguyễn C, ông Thạch Minh Bảo (Công); Người chứng kiến bà Dư Thị K. Xét thấy, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến nêu trên nhưng những người này vắng mặt không lý do và sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát; bị cáo; người người bào chữa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa. Căn cứ vào Điều 292, 293 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan Điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Hiện trường vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; bản kết luận giám định số: 95/KLGĐMT-KTHS, ngày 23 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, vật chứng của vụ án và phù hợp với

lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến, lời trình bày của điều tra viên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cụ thể: Vì mục đích vụ lợi cá nH, trong khoảng thời gian từ tháng 8/2022 đến ngày bị bắt (ngày 18/10/2022), bị cáo Dương Kim P đã 25 lần trực tiếp bán ma túy và nhờ người khác bán hộ ma túy để thu lợi bất chính, cụ thể bị cáo đã trực tiếp bán ma túy 23 lần và 02 lần nhờ bị cáo Trần Quốc K bán hộ ma túy cho mình thì bị bắt quả tang vào ngày 18/10/2022 tại ấp C, xã H, huyện C1, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo đã thu lợi bất chính số tiền 5.400.000 đồng (tang vật thu giữ đủ căn cứ để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo cụ thể khối lượng 03 gói ma túy thu giữ tại nhà Dương Kim P (gói 3, gói 4, gói 5) và 01 gói tại vị trí số 02 (gói 2) ma túy mà P đưa cho K đi bán tại hiện trường bắt người phạm tội quả tang là 0,441 gam, loại Methamphetamine). Ngoài ra, bị cáo Dương Kim P còn đứng ra tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy 05 lần, trong đó tổ chức cho Trần Quốc K sử dụng 04 lần và tổ chức cho Nguyễn Văn H sử dụng 01 lần cụ thể bị cáo là người cung cấp chất ma túy, địa điểm, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nhằm để thỏa mãn nhu cầu cá nH. Do đó, hành vi của bị cáo Dương Kim P đã phạm vào Tội mua bán trái phép chất ma túy và Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Trần Quốc K phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Do đó, Cáo trạng số 22/CT-VKS-CT ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nH dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Dương Kim P về Tội mua bán trái phép chất ma túy và Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Trần Quốc K về Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Vì các bị cáo biết rõ chất ma tuý là chất kích thích và gây ức chế hệ thần kinh, nếu sử dụng nhiều lần sẽ gây nghiện và một khi đã nghiện chất ma tuý thì người đó sẽ có nhiều khả năng gây ra nhiều tệ nạn xã hội như bị lây truyền bệnh HIV, trộm cắp, cướp giật tài sản…, làm ảnh hưởng tình hình trật tự, an toàn tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nH dân. Chính vì vậy mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng chất ma tuý trái phép. Tuy biết vậy, nhưng các bị cáo vẫn bất chấp tác hại của ma túy mà vẫn lao vào con đường nghiện ngập, cụ thể bị cáo Dương Kim P đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Trần Quốc K đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tội phạm của các bị cáo đã hoàn thành.

Hành vi do các bị cáo thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, nó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt thật nghiêm khắc để các bị cáo có thời gian tâm đắc sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, đối với Tội mua bán trái phép chất ma túy khi thực hiện hành vi phạm tội giữa các bị cáo Dương Kim P và Trần Quốc K mặc dù cùng nhau thống nhất thực hiện hành vi phạm tội nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ, không pH công vai trò cụ thể của từng người nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

[6] Để cá thể hóa hình phạt đối với Tội mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Dương Kim P, bị cáo Trần Quốc K và đánh giá về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Dương Kim P, Hội đồng xét xử pH tích, đánh giá hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Dương Kim P: Là người chủ mưu, giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo là người đi mua ma túy về tàng trữ để sử dụng và pH chia lại với mục đích bán lại cho người nghiện sử dụng để kiếm lời, trực tiếp liên lạc với các người nghiện qua mạng xã hội Zalo và Facebook để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy và trực tiếp đi giao ma túy cho người mua, với tổng số lần bị cáo bán ma túy cho người khác là 25 lần, thu lợi bất chính số tiền 5.400.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Dương Kim P còn đứng ra tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy 05 lần trong đó tổ chức cho Trần Quốc K sử dụng 04 lần và tổ chức cho Nguyễn Văn H sử dụng 01 lần cụ thể bị cáo là người cung cấp chất ma túy, địa điểm, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy cho nên cần có hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo. Mặt khác, bị cáo có nH tH xấu thể hiện: ngày 15/3/2018 bị cáo bị Công an thị trấn C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 27/QĐ – XPVPHC với số tiền 750.000 đồng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã nộp phạt vào năm 2018 (đã được xóa) và ngày 05/7/2019 bị cáo tiếp tục bị Công an thị trấn C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42/QĐ – XPVPHC với số tiền 750.000 đồng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã nộp phạt vào ngày 23/9/2019 (đã được xóa). Tuy nhiên, bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc Khmer, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự thú khai ra những lần phạm tội trước đó. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Đối với bị cáo Trần Quốc K: Là người giữ vai trò là người thực hành trong vụ án, cụ thể sau khi được bị cáo P kêu đi giao ma túy cho người mua bị cáo đồng ý ngay và bị cáo có hành vi 02 lần bán hộ trái phép chất ma túy cụ thể vào ngày 16/10/2022 cho Trần Văn T tại nhà nghỉ Bảo Quyên với số tiền là 300.000 đồng; ngày 18/10/2022, đi bán hộ ma túy cho Trần Văn T tại nhà nghỉ Bảo Quyên với số tiền là 300.000 đồng nhằm mục đích được bị cáo Dương Kim P cho ăn uống và sử dụng ma túy miễn phí, cho nên cần có hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo.

Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) vì vào ngày 17/6/2021 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/9/2021 (chưa được xóa án tích). Tuy nhiên, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự thú khai ra những lần phạm tội trước đó. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy*:* Tinh thể (chất ma túy, loại Methamphetamine) hoàn lại sau giám định gồm gói 2: 0,1056 gam; gói 3: 0,1080 gam; gói 4: 0,0891 gam; gói 5: 0,0821 gam; 01 cái loa dùng để nghe nhạc màu đen, bên trong rỗng (đã bị hỏng), có kích thước 28 x 20 x 13,5cm; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng có chiều dài 14cm; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng có chiều dài 15cm; 03 cái bật lửa trong đó 01 cái màu xanh lá cây, 01 cái màu đen và 01 cái màu trắng đỏ; 08 gói nylon không màu, có chiều dài 23cm, chiều ngang 04cm; 10 gói nylon không màu, được hàn kín 01 đầu, mỗi gói có chiều dài 3,5cm; 01 đoạn ống hút bằng nhựa, không màu, có chiều dài 6,5cm; 01 bộ dung cụ (nỏ) dùng để sử dụng chất ma túy; sim thuê bao 0926728085.

Tịch thu, nộp ngân sách: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Nouvo, màu sơn xanh nâu, biển kiểm soát 83S6-3489; số máy: 5P11199808; số khung: P110AY199807; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu trắng, số IMEI 355688071430352.

Buộc bị cáo Dương Kim P phải có trách nhiệm nộp số tiền 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[8] Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Dương Kim P. Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Dương Kim P như đã pH tích nêu trên và hiện nay trên địa bàn huyện Châu Thành hành vi vi phạm về ma túy xảy ra phổ biến, việc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo không mang tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung nên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Dương Kim P là không có căn cứ chấp nhận.

[9] Đối với người thanh niên tên Phương Em ở thành phố Sóc Trăng (không xác định được họ và tên và địa chỉ): Quá trình điều tra đã chứng minh được, theo lời khai của bị cáo Dương Kim P thì Phương Em là người đã bán ma túy cho bị cáo khoảng 10 lần. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, đến nay không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của Phương Em đang ở đâu, nên Cơ quan

điều tra chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ có căn cứ xử lý sau là có căn cứ.

[10] Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn H: Quá trình điều tra đã chứng minh được, ông Hậu được bị cáo Dương Kim P tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 01 lần tại nhà của bị cáo P, qua đó hành vi của ông Hậu có dấu hiệu vi phạm hành chính, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành đã chuyển hành vi trên đến Công an huyện Châu Thành để xử lý, giải quyết theo quy định của pháp luật, nên không đặt ra để xem xét là có căn cứ.

[11] Đối với Trần Văn T, Trần L, Dương Văn Sang, Thạch Minh Bảo, Đào Hưởng: Quá trình điều tra đã chứng minh được, những người này đã có hành vi mua ma túy của bị cáo Dương Kim P với mục đích để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nH. Dó đó không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với những người nêu trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ của các đối tượng trên đến Công an huyện Châu Thành để giải quyết theo quy định của pháp luật, nên không đặt ra xem xét là có căn cứ.

[12] Đối với các đối tượng tên Tú, Phèn, Bưởi, Phú Nhỏ, Thống, Chuột, Nhật, Đạo, Tuấn Ba, Luận, Siêng và Nam (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể): Quá trình điều tra, bị cáo Dương Kim P khai nhận đã bán ma túy cho những người này để thu lợi bất chính. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể của nhưng người nêu trên để tiến hành triệu tập và ghi lời khai được, nên không đặt ra xem xét là có căn cứ.

[13] Đối với ông Dương Kim L và bà Thạch Thị C là cha mẹ ruột của bị cáo Dương Kim P: Quá trình điều tra đã chứng minh được, ông bà là chủ sở hữu căn nhà tại ấp Trà Q, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, nơi bị cáo P tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và bán ma túy cho người khác. Việc bị cáo P mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì ông bà không biết, nên không đặt ra để xem xét là có căn cứ.

[14] Ngoài ra, trong quá trình điều tra, trong quá trình bắt quả tang Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành đã thu giữ tại hiện trường vụ án được một gói nylon không màu đánh số tại vị trí số 01 (gói 1) qua giám định là chất ma túy có khối lượng 0,1424 gam (khối lượng sau giám định là 0,1125 gam) loại Methamphetamine. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Trần Quốc K khai nhận gói nylon không màu đánh số tại vị trí số 01 qua giám định là chất ma túy có khối lượng 0,1424 gam không phải của bị cáo Dương Kim P đưa cho bị cáo mang đi bán, mà bị cáo K chỉ thừa nhận gói ma túy đánh sốntại vị trị số 02 (gói 2) tại hiện trường là của bị cáo, đồng thời bị cáo Dương Kim P cũng khai nhận chỉ đưa cho K một gói ma túy để đi bán thì bị bắt quả tang. Mặt khác, tại phiên toà người chứng kiến Phạm Q khai tại lời khai sau khi bị bắt phạm tội quả tang bị cáo K khai chỉ ném 01 gói ma túy tại vị trí số 02, không thừa nhận gói ma túy tại vị trí số 01 là do bị cáo K ném. Bên cạnh đó, tại phiên toà ông Lý Pvà ông Lê Hlà Điều tra viên trong vụ án thừa nhận có sai sót trong quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Quốc K vào ngày 18/10/2022 và khẳng định sau khi bị bắt phạm tội quả tang bị cáo K

khai chỉ ném 01 gói ma túy tại vị trí số 02, không thừa nhận gói ma túy tại vị trí số 01 (gói 1) là do bị cáo K ném nên tại biên bản bắt phạm tội quả tang ngày 18/10/2022 ghi "đối tượng tăng ga bỏ chạy, đồng thời vứt bỏ hai gói nylon không màu, được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn, màu trắng nghi là chất ma túy nên lực lượng làm nhiệm vụ khống chế đối tượng" và "Số lượng ma túy nêu trên là do Dương Kim P nơi cư trú ấp Trà Q, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng đưa cho tôi để tôi mang lên khu vực ấp Cống Đôi, xã Hồ Đắc Kiện bán cho người khác nhưng chưa kịp giao ma túy thì lực lượng công an bắt giữ nên tôi có ném ma túy xuống đường nhằm phi tang vật chứng" là có sai sót. Bên cạnh đó, ông Lê Hlà Điều tra viên trong vụ án cũng thừa nhận trong bản đề nghị phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can và đề nghị phê chuẩn Lệnh tạm giam đều ghi: "Khi thấy lực lượng Công an thì K dừng xe bỏ chạy và ném bỏ 02 (hai) gói nylon không màu được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy", việc thể hiện như vậy là do đã phát hiện tại hiện trường 02 gói ma túy nên không thể khẳng định K chỉ quăng bỏ 01 gói ma túy được; Còn đối với những người chứng kiến thì họ chỉ được Cơ quan điều tra mời chứng kiến trong quá trình khám nghiệm hiện trường và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang sau khi lực lượng Công an đã khống chế được K chứ những người này không phải chứng kiến việc thấy K quăng bỏ chất ma tuý. Từ pH tích nêu trên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo, người chứng kiến, điều tra viên, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa không đủ căn cứ để chứng minh các bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy hoặc tàng trữ trái phép chất ma tuý đối với gói nylon không màu đánh số tại vị trí số 01 (gói 1) qua giám định là chất ma túy có khối lượng 0,1424 gam (khối lượng sau giám định là 0,1125 gam) loại Methamphetamine được thu giữ tại hiện trường để xử lý trong vụ án này nên Hội đồng xét xử tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành quản lý để tiến hành điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[15] Về án phí: Bị cáo Dương Kim P, bị cáo Trần Quốc K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Nhưng bị cáo Dương Kim P là người dân tộc khmer, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và bị cáo có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[16] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, về hình phạt, việc áp dụng pháp luật, xử lý vật chứng như đã pH tích nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Bị cáo Dương Kim P phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy và Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Trần Quốc K phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 50; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với Tội mua bán trái phép chất ma túy đối với bị cáo Dương Kim P.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 38; Điều 50; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với bị cáo Dương Kim P.

Xử phạt bị cáo Dương Kim P 09 (chín) năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy và 07 (bảy) năm tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tổng hợp hình phạt chung mà bị cáo Dương Kim P phải chấp hành là 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2022.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 50; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Quốc K.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: Tinh thể (chất ma túy, loại Methamphetamine) hoàn lại sau giám định gồm gói 2: 0,1056 gam; gói 3: 0,1080 gam; gói 4: 0,0891 gam; gói 5: 0,0821 gam; 01 cái loa dùng để nghe nhạc màu đen, bên trong rỗng (đã bị hỏng), có kích thước 28 x 20 x 13,5cm; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng có chiều dài 14cm; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng có chiều dài 15cm; 03 cái bật lửa trong đó 01 cái màu xanh lá cây, 01 cái màu đen và 01 cái màu trắng đỏ; 08 gói nylon không màu, có chiều dài 23cm, chiều ngang 04cm; 10 gói nylon không màu, được hàn kín 01 đầu, mỗi gói có chiều dài 3,5cm; 01 đoạn ống hút bằng nhựa, không màu, có chiều dài 6,5cm; 01 bộ dung cụ (nỏ) dùng để sử dụng chất ma túy; sim thuê bao 0926728085.

Tịch thu, nộp ngân sách: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Nouvo, màu sơn xanh nâu, biển kiểm soát 83S6-3489; số máy: 5P11199808; số khung: P110AY199807; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu trắng, số IMEI 355688071430352.

4. Tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành quản lý một gói nylon không màu đánh số tại vị trí số 01 (gói 1) qua giám định là chất ma túy có khối lượng 0,1424 gam (Khối lượng sau giám định là 0,1125 gam), loại Methamphetamine để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: Tinh thể (chất ma túy, loại Methamphetamine) hoàn lại sau giám định gồm gói 2: 0,1056 gam; gói 3: 0,1080 gam; gói 4: 0,0891 gam; gói 5: 0,0821 gam; 01 cái loa dùng để nghe nhạc màu đen, bên trong rỗng (đã bị hỏng), có kích thước 28 x 20 x 13,5cm; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng có chiều dài 14cm; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng có chiều dài 15cm; 03 cái bật lửa trong đó 01 cái màu xanh lá cây, 01 cái màu đen và 01 cái màu trắng đỏ; 08 gói nylon không màu, có chiều dài 23cm, chiều ngang 04cm; 10 gói nylon không màu, được hàn kín 01 đầu, mỗi gói có chiều dài 3,5cm; 01 đoạn ống hút bằng nhựa, không màu, có chiều dài 6,5cm; 01 bộ dung cụ (nỏ) dùng để sử dụng chất ma túy; sim thuê bao 0926728085.

Tịch thu, nộp ngân sách: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Nouvo, màu sơn xanh nâu, biển kiểm soát 83S6-3489; số máy: 5P11199808; số khung: P110AY199807; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu trắng, số IMEI 355688071430352.

4. Tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành quản lý một gói nylon không màu đánh số tại vị trí số 01 (gói 1) qua giám định là chất ma túy có khối lượng 0,1424 gam (Khối lượng sau giám định là 0,1125 gam), loại Methamphetamine để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Thanh Hoa

Nơi nhận:
- Bị cáo; NLQ; NBC;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- CQĐT CA huyện Châu Thành;
- Tổ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện Châu Thành;
- Nhà tạm giữ CA huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.